

Yên Mô, ngày 02 tháng 3 năm 2018

Số: 14/2018/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST – HNGĐ, ngày 31 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông ***Dinh Văn Đ***, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, Ninh Bình.

- Bị đơn: Bà ***Dinh Thị N***, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 27 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị N đều xác nhận vợ chồng có ba con chung là Đinh Văn Đ, sinh năm 1982; Đinh Văn T, sinh năm 1984 và Đinh Thị Thu Q, sinh năm 1991. Hiện các con đều đã trưởng thành, có cuộc sống tự lập, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị N thống nhất vợ chồng tự giải quyết với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn nộp tiền án phí ly hôn cho ông Đinh Văn Đ, bà Đinh Thị N phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Bằng Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1);
- VKSND huyện Yên Mô (3);
- THADS huyện Yên Mô (1);
- UBND xã Yên Thắng;
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1); Lưu VP (1).